

Số: /2025/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ

Quy định về danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 71/2022/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nguyên tắc xác định, danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương và trách nhiệm thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình; các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quy định về kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc xác định kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương

1. Nguyên tắc xác định kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia bao gồm:

a) Là kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình của cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình;

b) Có tôn chỉ, mục đích là thời sự, chính trị tổng hợp hoặc có tôn chỉ, mục đích, nội dung chuyên biệt, bảo đảm phục vụ yêu cầu thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ về chính trị, quốc phòng, an ninh, dân tộc và đối ngoại của quốc gia;

c) Đối với kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt tối thiểu 17 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu 10 giờ/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 04 giờ/ngày);

d) Đối với kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt 24 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu 10 giờ/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 05 giờ/ngày).

2. Nguyên tắc xác định kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương bao gồm:

a) Là kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình của cơ quan báo chí thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình;

b) Có tôn chỉ, mục đích là thời sự, chính trị tổng hợp, bảo đảm phục vụ yêu cầu thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và phản ánh mọi mặt hoạt động của địa phương;

c) Đối với kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt tối thiểu 14 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu 02 giờ 30 phút/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 01 giờ 30 phút/ngày);

d) Đối với kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt tối thiểu 15 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu

03 giờ/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 02 giờ/ngày).

Điều 4. Danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương

1. Danh mục kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Danh mục kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Căn cứ yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu theo từng giai đoạn, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, điều chỉnh danh mục quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Trường hợp có sự thay đổi về tên gọi cơ quan báo chí, tên kênh chương trình phát thanh, tên kênh chương trình truyền hình quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này nhưng không có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ và vẫn bảo đảm nguyên tắc xác định quy định tại Điều 3 của Thông tư này thì được sử dụng tên gọi theo quy định tại giấy phép hoạt động do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình

a) Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá:

Cung cấp các kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương theo danh mục kênh quy định tại Thông tư này trên hệ thống dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá phải có thỏa thuận với đơn vị cung cấp nội dung về điểm nhận tín hiệu, bảo đảm tính nguyên vẹn về nội dung, bản quyền và chất lượng kỹ thuật khi truyền dẫn, phát sóng và truyền tải kênh chương trình.

b) Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền:

Cung cấp các kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương theo danh mục kênh quy định tại Thông tư này trên hệ thống dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền. Tùy thuộc loại hình dịch vụ cung cấp được cấp phép, đơn vị phải cung cấp kênh chương trình truyền hình hoặc kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương trên dịch vụ. Sắp xếp vị trí ưu tiên đối với nhóm kênh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia trên hệ thống

dịch vụ của doanh nghiệp để người dân dễ dàng tiếp cận các nội dung thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

Trường hợp đơn vị chỉ cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền thì sắp xếp nhóm kênh chương trình truyền hình thiết yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia ở vị trí từ 1 đến 10 kênh đầu tiên đối với loại hình dịch vụ cáp số, cáp tương tự, truyền hình kỹ thuật số mặt đất, truyền hình qua vệ tinh; sắp xếp nhóm kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia ở trang đầu tiên của giao diện truy cập dịch vụ đối với loại hình dịch vụ truyền hình cáp IPTV, dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet; bảo đảm tính nguyên vẹn về nội dung, bản quyền và chất lượng kỹ thuật khi truyền dẫn, phát sóng và truyền tải kênh chương trình.

2. Trách nhiệm của cơ quan báo chí thuộc danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này

a) Bảo đảm duy trì hoạt động của kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương đáp ứng các nguyên tắc quy định tại Điều 3 Thông tư này.

b) Bảo đảm nguồn tín hiệu phát sóng kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương để các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, dịch vụ truyền hình truyền dẫn, phát sóng và truyền tải kênh chương trình cung cấp đến người sử dụng đạt chất lượng.

c) Thực hiện thỏa thuận điểm nhận tín hiệu kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương với đơn vị cung cấp dịch vụ để cung cấp tín hiệu khi có yêu cầu bằng văn bản từ đơn vị cung cấp dịch vụ.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí đối với hoạt động cung cấp các kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương trên hệ thống dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá; dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền cung cấp tại địa phương.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Thông tư số 18/2016/TT-BTTTT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về danh mục kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UB trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VH&TT&DL, VH&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ; CSDL Quốc gia về PL;
- Cổng TTĐT của Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan báo chí có GP hoạt động PTTH;
- Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ PTTH;
- Lưu: VT, PTTH&TTĐT, NTT⁽²⁰⁰⁾.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng